Ký bởi Vũ Thị Thu Cúc
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Hưng Yên
Giờ ký: 2018.08.16 13:45:31 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀXÃ HỘI CHỦNGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1914/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 15 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Nhà máy sản xuất hàng dệt may Puritech" của Công ty TNHH Puritech Việt Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Nhà máy sản xuất hàng dệt may Puritech" của Công ty TNHH Puritech Việt Nam và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 316/BC-STNMT ngày 30/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Nhà máy sản xuất hàng dệt may Puritech" của Công ty TNHH Puritech Việt Nam (chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án

- Mục tiêu: May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); sản xuất giầy dép; sản xuất khăn lau, găng tay, sản xuất tấm phim dán điện thoại; làm sạch sản phẩm dệt; thực hiện quyền nhập khẩu hàng hóa (không thành lập cơ sở bán lẻ) có mã HS: 3926, 6307, 4015, 6216.

- Quy mô: May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) 3.000.000 sản phẩm/năm; sản xuất giầy dép 1.000.000 đôi/năm; sản xuất khăn lau 120.000.000 chiếc/năm; sản xuất găng tay 1.000.000 đôi/năm; sản xuất tấm phim dán điện thoại 1.000.000 sản phẩm/năm; làm sạch sản phẩm dệt 1.200.000 sản phẩm/năm.

- Địa điểm: Tại nhà xưởng cho thuê của Công ty TNHH D&D có diện tích 4.662m^2 thuộc địa bàn xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án

- Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải sản xuất phát sinh đảm bảo đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT, cột A; thu gom, xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh đảm bảo đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT, cột A trước khi thải ra môi trường; nước mưa chảy tràn phải được thu gom, xử lý sơ bộ trước khi thải ra

môi trường; xây dựng hệ thống thoát nước mưa tách riêng với hệ thống thoát nước thải.

- Xử lý bụi, khí thải đạt QCVN 19:2009/BTNMT – Khí thải đối với bụi và các chất vô cơ giá trị giới hạn B; QCVN 20:2009/BTNMT – Khí thải đối với một số chất hữu cơ; xử lý tiếng ồn, độ rung đảm bảo đạt QCVN 26:2010/BTNMT, QCVN 27:2010/BTNMT; phải có biện pháp xử lý mùi đảm bảo không phát thải khí thải có mùi khó chịu vào môi trường.

- Phải vận hành các công trình xử lý chất thải thường xuyên liên tục, đúng theo quy trình kỹ thuật và phải được thể hiện trong nhật ký vận hành, đảm bảo nước thải, khí thải sau thiết bị xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường cho phép.

- Thu gom, phân loại, lưu giữ và xử lý toàn bộ các chất thải rắn công nghiệp, rác thải sinh hoạt, chất thải nguy hại đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

- Lập kế hoạch và đảm bảo phương tiện, nhân lực để thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng cứu và khắc phục các rủi ro và sự cố môi trường; chịu trách nhiệm đền bù những thiệt hại môi trường do dự án gây ra.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm

1. Lập kế hoạch và đảm bảo phương tiện, nhân lực để thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng cứu và khắc phục các rủi ro và sự cố môi trường; chịu trách nhiệm đền bù những thiệt hại môi trường do dự án gây ra.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường; cập nhật, lưu trữ số liệu giám sát và định kỳ báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Khoản 2, Điều 25, Luật Bảo vệ Môi trường.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: TN&MT, Công an tỉnh;
- UBND huyện Văn Giang;
- UBND xã Vĩnh Khúc;
- Công ty TNHH Puritech Việt Nam;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; CV: TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thế Cử